

Phụ lục 2

TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC GIAO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(NGUỒN NS TỈNH VÀ HUYỆN) ĐẾN NGÀY 30/6/2025 (KHÔNG BAO GỒM CTMTQG)
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Việt An)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư					Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp có thẩm quyền thông qua				Lũy kế vốn đầu tư công được bố trí qua các năm từ 2021 đến hết tháng 6/2025				Ghi chú
				Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:				
					Tổng số	Ngân sách tỉnh (cũ)	NS huyện (cũ)		Khác	Ngân sách tỉnh (cũ)	NS huyện (cũ)		Khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Tổng cộng				5.711,05	2.099,08	3.078,49	533,47	3.467,99	2.045,50	746,83	675,66	2.982,50	2.045,50	746,83	190,18	
A	THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH				3.390,00	2.099,08	757,45	533,47	3.214,90	2.045,50	746,83	422,57	2.982,50	2.045,50	746,83	190,18	
I	Nghị quyết 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 về quy định chính sách hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước giai đoạn 2021-2025				950,00	855,00	95,00	0,00	890,00	801,42	88,58	0,00	890,00	801,42	88,58	0,00	
1	Kiên cố hóa kênh Cây Vang, thôn Hội Tường, xã Bình Lâm	xã Bình Lâm	7962122	132-01/7/2022	950,00	855,00	95,00		890,000	801,419	88,581		890,00	801,42	88,58		QT
II	Nghị quyết về đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện và giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025				2.440,00	1.244,08	662,45	533,47	2.324,90	1.244,08	658,25	422,57	2.092,50	1.244,08	658,25	190,18	
1	Bê tông hóa đường GTNT tuyến từ nhà ông Vui đến trường Chu Văn An	xã Bình Lâm	7982314	215-23/9/2022	492,934	314,475	44,925	133,534	484,532	314,475	44,925	125,132	454,325	314,475	44,925	94,925	QT
2	Bê tông hóa đường GTNT tuyến đường liên thôn An Cường - Bắc An Sơn	xã Quế Thọ	8031752	93-12/6/2023	318,615	209,650	29,950	79,015	305,663	209,650	29,950	66,063	284,575	209,650	29,950	44,975	QT
3	Bê tông hóa đường GTNT tuyến từ thôn Nhứt Đông đi thôn Nhứt Tây xã Bình Lâm	xã Bình Lâm	7928377	292-16/11/2021	559,752	419,300	59,900	80,552	475,000	419,300	55,700		475,000	419,300	55,700		QT
4	Nâng cấp mặt đường tuyến đường liên xã Quế Thọ - Bình Sơn (tuyến Bà Lụa)	Xã Quế Thọ	7983941	213-21/9/2022	463,641	300,657	42,951	120,033	454,645	300,657	42,951	111,037	393,884	300,657	42,951	50,276	QT
5	Mở rộng mặt đường giao thông nông thôn đọt 4, xã Thăng Phước	Xã Thăng Phước	8135570	34-18/2/2025	605,060		484,720	120,340	605,060		484,720	120,340	484,720		484,720		CT mới năm 2025
B	CÁC DỰ ÁN KHÁC CHIA THEO LĨNH VỰC				2.321,05	0,00	2.321,05	0,00	253,09	0,00	0,00	253,09					
I	Thể dục thể thao				2.321,05	0,00	2.321,05		253,09	0,00	0,00	253,09					
1	Mở rộng sân vận động xã Quế Thọ	xã Quế Thọ	7765408	276 - 30/10/2018; 216-04/11/2020; 278-30/12/2024	2.321,05		2.321,05		253,09			253,09	2.067,96		2.067,96		Chưa QT